

Số: /CCKL-QLBT

Bình Định, ngày tháng 11 năm 2022

V/v một số khó khăn trong triển khai  
cập nhật diễn biến rừng năm 2022 trên  
phần mềm FRMS 4.0

Kính gửi:

- Cục Kiểm lâm;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng. Ngày 20/10/2022 Cục Kiểm lâm đã ban hành Văn bản số 433/KL-QLR về việc triển khai phần mềm FRMS 4.0 để cập nhật diễn biến rừng, theo đó Cục Kiểm lâm yêu cầu Chi cục Kiểm lâm các địa phương tiếp tục rà soát, đối chiếu số liệu xuất ra từ phần mềm FRMS desktop 4.0 và dữ liệu gửi về Cục Kiểm lâm theo Văn bản số 433/KL-QLR ngày 22/10/2021.

Qua kết quả rà soát, đối chiếu số liệu xuất ra từ phần mềm FRMS desktop 4.0 với dữ liệu diễn biến rừng năm 2021 được cấp thẩm quyền phê duyệt đã gửi về Cục Kiểm lâm theo Văn bản số 433/KL-QLR ngày 22/10/2021, Chi cục Kiểm lâm Bình Định kính báo cáo một số khó khăn trong triển khai cập nhật diễn biến rừng trên phần mềm FRMS 4.0, cụ thể như sau:

**1. Kết quả rà soát, đối chiếu số liệu xuất ra từ phần mềm FRMS desktop 4.0 với dữ liệu diễn biến rừng năm 2021 được cấp thẩm quyền phê duyệt đã gửi về Cục Kiểm lâm theo Văn bản số 433/KL-QLR ngày 22/10/2021, cụ thể:**

a) Tại Biểu IV-02 cấp tỉnh: Diện tích rừng và diện tích chưa thành rừng phân theo mục đích sử dụng:

- Sai lệch số liệu ở cả rừng tự nhiên; rừng trồng và đất chưa có rừng; sai lệch số liệu xảy ra ở nhiều địa phương như: các huyện An Lão, Hoài Ân, Tây Sơn, Vân Canh, thị xã Hoài Nhơn, thành phố Quy Nhơn,...

- Tại Dòng “Tổng diện tích (gồm đất có rừng và đất mới trồng chưa thành rừng)”: diện tích đầu kỳ lệch: 92,94 ha; diện tích thay đổi lệch: 46,49 ha; diện tích cuối kỳ lệch: 46,45 ha; Dòng “Đất chưa có rừng”: diện tích đầu kỳ lệch: 1.147,67 ha; diện tích thay đổi lệch: 66,95 ha; diện tích cuối kỳ lệch: 1.214,62 ha.

b) Tại Biểu IV-03 cấp tỉnh: Diện tích rừng và diện tích chưa thành rừng phân theo chủ rừng và tổ chức được giao quản lý

- Sai lệch số liệu ở cả rừng tự nhiên; rừng trồng và đất chưa có rừng; sai lệch số liệu xảy ra ở nhiều đối tượng chủ rừng tại nhiều địa phương như: các huyện Phù Cát, Tây Sơn, Vân Canh, thành phố Quy Nhơn,...

- Tại Dòng “Tổng diện tích (gồm đất có rừng và đất mới trồng chưa thành rừng)” chênh lệch tổng cộng: 37,0 ha, cụ thể:

+ Ban Quản lý rừng phòng hộ lệch: 19,34 ha;

+ Tổ chức kinh tế và Tổ chức khoa học, giáo dục cùng lệch: 1.363,33 ha.

+ Hộ gia đình lệch: 4,68 ha;

+ UBND cấp xã lệch: 12,68 ha.

- Tại Dòng “Đất chưa có rừng”: lệch: 2.342,06 ha.

c) Tại Biểu IV-04 cấp tỉnh: Tổng hợp tỷ lệ che phủ rừng

- Tại Dòng “Tổng”: Sai lệch số liệu ở cả rừng tự nhiên; rừng trồng; đất mới trồng chưa thành rừng; sai lệch chức năng sản xuất.

- Sai lệch ở nhiều địa phương như: huyện Phù Cát, Hoài Ân, Phù Mỹ, Tây Sơn, Vân Canh, Vĩnh Thạnh và Hoài Ân,...

d) Tại Biểu IV-05 cấp tỉnh: Tổng hợp diễn biến diện tích rừng và diện tích chưa thành rừng theo các nguyên nhân cũng có sai lệch số liệu.

e) So sánh số liệu Biểu IV-02 và Biểu IV-03 cấp tỉnh được kết xuất từ phần mềm FRMS 4.0 cũng có sai lệch số liệu.

*(Chi tiết có các biểu số liệu so sánh gửi kèm theo)*

Như vậy, dữ liệu kết xuất theo biểu mẫu quy định tại Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT từ phần mềm FRMS Desktop 4.0 không đúng với số liệu diễn biến rừng năm 2021 đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt (bao gồm cả biểu cấp tỉnh và cấp huyện).

## **2. Một số hạn chế của phần mềm FRMS Desktop 4.0**

a) Phần mềm FRMS 4.0 có nguyên nhân cập nhật thay đổi khác làm giảm, tăng diện tích rừng do sâu bệnh hại rừng, lốc xoáy, lũ lụt, sạt lở, băng tuyết, thực tế các nguyên nhân này ít gặp nhưng nguyên nhân sai khác hiện trạng thực tế và bản đồ (nguyên nhân khác – cập nhật chỉnh sửa dữ liệu) rất hay gặp nhưng chưa có trên phần mềm FRMS Desktop 4.0 gây khó khăn cho việc cập nhật biến động của nguyên nhân này.

b) Phần mềm FRMS 4.0 không xuất được biểu dữ liệu lô rừng biến động theo loại đất, loại rừng, chức năng quy hoạch 3 loại rừng nên sẽ rất khó khăn trong quá trình phân tích, tổng hợp báo cáo diễn biến rừng của các đơn vị, địa phương cấp huyện; đối với cấp tỉnh gần như không thể phân tích, kiểm tra dữ liệu biến động từ lô rừng biến động mà chỉ tổng hợp từ phân tích, tổng hợp từ báo cáo cấp huyện.

c) Phần mềm FRMS 4.0 không xuất được dữ liệu lớp lô rừng định dạng \*.shp và dữ liệu danh sách chủ rừng nên không thể thực hiện xác định diện tích chi trả dịch vụ môi trường rừng trên công cụ v5PFES của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam.

d) Phần mềm FRMS Desktop 4.0 kiểm soát, báo lỗi không gian trên lớp lô rừng nhưng trình kiểm soát lỗi không gian không sử dụng được nên rất khó khăn trong sửa lỗi để cập nhật dữ liệu tại các lô có biến động.

đ) Một số công cụ trên phần mềm FRMS Desktop 4.0 bị lỗi, không thực hiện thao tác được, cụ thể như: cắt lô vùng đặc, công cụ tạo lô rừng mới (thêm lô),...

e) Tài khoản cấp tỉnh trên phần mềm FRMS Desktop 4.0 không cho thao tác xử lý số liệu nên gây nhiều khó khăn cho công tác kiểm tra, rà soát việc cập nhật dữ liệu của các hạt kiểm lâm và công tác hướng dẫn kỹ năng sử dụng phần mềm.

g) Hiện nay, có một số bản nâng cấp của phần mềm FRMS Desktop 4.0 được đăng trên Website của Cục Kiểm lâm nhưng không có văn bản triển khai của Cục Kiểm lâm để làm cơ sở pháp lý cho kiểm lâm các địa phương cập nhật, nâng cấp.

### **3. Kiến nghị**

a) Để đảm bảo cập nhật biến động rừng và tổng hợp báo cáo, trình cấp thẩm quyền phê duyệt kết quả diễn biến rừng năm 2022 theo tiến độ quy định tại Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Kiểm lâm kính đề xuất một số nội dung cụ thể:

- Trước mắt, dữ liệu diễn biến rừng tỉnh Bình Định năm 2021 tích hợp vào phần mềm FRMS Desktop 4.0 chưa chính xác. Vì vậy, đề nghị Cục Kiểm lâm cho phép Chi cục Kiểm lâm Bình Định tiếp tục sử dụng phần mềm FRMS 3.0.6 để cập nhật biến động rừng năm 2022.

- Sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt kết quả năm 2022, đề nghị Cục Kiểm lâm phối hợp Dự án tăng cường quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững (SNRM2) tích hợp dữ liệu diễn biến rừng tỉnh Bình Định 2022 lên phần mềm FRMS Desktop 4.0, để tiếp tục thực hiện theo dõi diễn biến rừng từ năm 2023 trở về sau theo quy định.

- Trường hợp, đến đầu năm 2023 Cục Kiểm lâm và Dự án tăng cường quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững (SNRM2) đã hoàn thiện việc tích hợp dữ liệu diễn biến rừng tỉnh Bình Định năm 2021 vào phần mềm FRMS Desktop 4.0 và không hỗ trợ được việc tích hợp dữ liệu diễn biến rừng tỉnh Bình Định năm 2022 lên phần mềm FRMS Desktop 4.0, thì Chi cục Kiểm lâm Bình Định sẽ chỉ đạo các hạt kiểm lâm cấp huyện tiếp tục cập nhật biến động rừng năm 2022 vào phần mềm FRMS Desktop 4.0 (cập nhật lần thứ 2) và đồng bộ dữ liệu theo quy định.

b) Cục Kiểm lâm phối hợp Dự án tăng cường quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững (SNRM2) bổ sung, nâng cấp một số tính năng, công cụ của phần mềm FRMS Desktop 4.0 nhằm khắc phục một số hạn chế đã nêu trên.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Cục Kiểm lâm biết, chỉ đạo thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CCKL vùng IV;
- Các hạt kiểm lâm;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, QLBT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Anh Nguyên**